

Số: *11* /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày *09* tháng 8 năm 2011

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Văn hoá-Xã hội Về tình hình kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 2011 và Kế hoạch kinh tế-xã hội 5 năm 2011-2016

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Văn hóa Xã hội HĐND tỉnh được quy định tại Luật tổ chức HĐND & UBND, sau khi nghiên cứu Báo cáo số 78/BC-UBND về tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2011, kèm theo Tờ trình số 1907/TTr-UBND ngày 29/7/2011, Báo cáo số 76/BC-UBND về tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2006-2010, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2011-2015 kèm theo Tờ trình số 1906/TTr-UBND ngày 29/7/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh, căn cứ kết quả các đợt giám sát với một số đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ngành chuyên môn về lĩnh vực văn hóa-xã hội, Ban VHXH HĐND tỉnh xin trình bày Báo cáo thẩm tra trình kỳ họp 2, HĐND tỉnh khóa VI như sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm trên lĩnh vực văn hoá-xã hội:

Ban Văn hóa-Xã hội cơ bản nhất trí với Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6 tháng đầu năm 2011, mặc dù phải đối mặt với nhiều biến động kinh tế-xã hội trong nước và thế giới, lĩnh vực văn hoá-xã hội tiếp tục đạt được nhiều kết quả quan trọng, tổ chức thành công các ngày lễ lớn, khôi phục các lễ hội truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động, góp phần tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIII và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, khẳng định niềm tin, sự tin nhiệm của nhân dân đối với hệ thống chính trị. Sự nghiệp giáo dục-đào tạo tiếp tục được quan tâm, phát triển toàn diện cả về quy mô và chất lượng. Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân được chú trọng, nhiều kỹ thuật mới đã được áp dụng trong chẩn đoán và điều trị. Công tác y tế dự phòng được tăng cường, không chế được các dịch bệnh. Công tác giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo tiếp tục được đẩy mạnh, xuất khẩu lao động đi các nước đã có nhiều chuyển biến tích cực (tăng 130% so với cùng kỳ năm 2010). Các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, gia đình chính sách, người có công với cách

việc hỗ trợ kinh phí xây dựng các nhà văn hoá cộng đồng chưa đảm bảo, chính sách cho Ban điều hành Làng văn hoá chưa được quan tâm, chính sách khen thưởng hàng năm còn hạn chế nên chưa động viên được phong trào.

- Do không được bố trí nguồn kinh phí cho việc trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử thuộc cấp tỉnh quản lý nên dẫn đến tình trạng nhiều di tích lịch sử văn hóa xuống cấp, hạn chế việc giáo dục truyền thống và thu hút khách du lịch.

4. Về lao động, việc làm, các chính sách xã hội:

- Nhận thức của một bộ phận người dân về đào tạo nghề gắn với việc làm còn hạn chế, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp.

- Tình trạng lao động ở nước ngoài bỏ trốn, vi phạm kỷ luật hoặc chuyển nơi làm việc liên tục đang có xu hướng gia tăng, ảnh hưởng đến việc tuyên truyền, vận động và xuất khẩu lao động sang các nước.

- Việc bố trí giáo viên cơ hữu cho các Trung tâm dạy nghề tổng hợp ở một số huyện (như Vĩnh Linh, Hướng Hóa, Đakrông, thị xã Quảng Trị) vẫn chưa thực hiện theo Thông tư số 29/2010/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2010 của Bộ Lao động-Thương binh-Xã hội về hướng dẫn định mức biên chế và bố trí giáo viên cho các Trung tâm dạy nghề công lập, ảnh hưởng đến việc phát huy hiệu quả của các Trung tâm dạy nghề tổng hợp trên địa bàn.

- Hiện nay, nhiều nhà ở xây dựng theo Chương trình 134 đã xuống cấp nhưng không có nguồn kinh phí để sửa chữa lại, ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân.

- Nhiều đối tượng nghỉ hưu theo Nghị định số 132/2007/NĐ-CP ngày 8/8/2007 về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ đến nay vẫn chưa được bố trí kinh phí chi trả.

- Công tác điều tra, khảo sát các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội của Chính phủ ở một số địa phương thực hiện còn chậm, đặc biệt chế độ cho người cao tuổi chưa kịp thời, gây thiệt thòi cho các đối tượng

II. Kiến nghị, đề xuất với HĐND, UBND tỉnh:

1. Tiếp tục chỉ đạo ngành giáo dục-đào tạo và các ngành liên quan tập trung thực hiện tốt Nghị quyết 13/2010/NQ-HĐND ngày 23/7/2010 của HĐND tỉnh (về nâng lương cho giáo viên mầm non ngoài biên chế), nhằm đảm bảo quyền lợi cho giáo viên mầm non; Đề nghị UBND tỉnh sớm chỉ đạo ngành giáo dục rà soát cơ sở vật chất, báo cáo UBND tỉnh để có kế hoạch xoá phòng học mượn, phòng học tạm trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành giáo dục bước vào năm học mới.

2. Chỉ đạo Bảo hiểm Xã hội linh thống nhất với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện chính sách mua thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi theo Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/5/2009 về hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế.

IV. Về Nghị quyết nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2011-2015:

Ban VHXH nhất trí với những nội dung mà dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh trình và đề nghị bổ sung một số nội dung sau:

1. Về các chỉ tiêu chủ yếu (tại mục II):

Đề nghị bổ sung chỉ tiêu **Giảm tỷ suất sinh bình quân hàng năm 0,5%**

2. Về định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực (tại mục III, khoản 2):

- Về giáo dục-đào tạo: Duy trì vững chắc kết quả phổ cập tiểu học và trung học cơ sở; Phần đầu đến năm 2015, có trên 60-65% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học; 98% giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Về y tế: Phần đầu đến năm 2015, 100% trạm y tế có bác sỹ; Đạt 8,5 bác sỹ/1 vạn dân; 70% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (theo tiêu chí mới); 90% dân số sử dụng thẻ BHYT, thực hiện tốt các chính sách Bảo hiểm y tế cho người nghèo và Bảo hiểm y tế toàn dân.

- Đến năm 2015, mật độ thuê bao điện thoại toàn tỉnh đạt 121 máy/100 dân; thuê bao Internet đạt 14 thuê bao/100 dân.

3. Về một số giải pháp chính (tại mục IV): Ban đề nghị bổ sung thêm nhóm giải pháp về phát triển lĩnh vực văn hoá-xã hội.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá-Xã hội về các báo cáo. Kính trình kỳ họp 2, HĐND tỉnh khóa VI xem xét./. *lđ*

Nơi nhận:

- TVTU, UBND,
UBMTTQVN tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh; ĐB mời kỳ 2;
- Lưu: VHXH, VT.

TM. BAN VĂN HÓA XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Hùng